TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MỎ CÀY NAM** TỈNH BẾN TRE	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨAVIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 17/2022/QĐST – DS	*Mỏ Cày Nam, ngày 17 tháng 8 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành của ông Nguyễn Văn P là người đại diện theo ủy quyền của người khởi kiện ông Phạm Văn K và người bị kiện là bà Nguyễn Thị L (đồng thời là người đại diện theo ủy quyền của người bị kiện ông Huỳnh Văn T).

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện về việc "Tranh chấp hợp đồng mua bán" của ông Phạm Văn K đề ngày 11/7/2022.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 01 tháng 8 năm 2022 về việc thỏa thuận giải quyết toàn bộ tranh chấp của các bên tham gia hòa giải sau đây:

1. Người khởi kiện: Ông Phạm Văn K (tên gọi khác 8 B), sinh năm 1970. Địa chỉ cư trú: ấp B, xã C, huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre.

Người đại diện theo ủy quyền của người khởi kiện: Ông Nguyễn Văn P, sinh năm 1976. Địa chỉ cư trú: Khu phố A, thị trấn M, huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre theo văn bản ủy quyền ngày 20/6/2022.

2. Người bị kiện: Ông Huỳnh Văn T, sinh năm 1977 và bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1976. Cùng địa chỉ cư trú: ấp B, xã C, huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre.

Người đại diện theo ủy quyền của ông Huỳnh Văn T: Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1976. Địa chỉ cư trú: ấp B, xã C, huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Kết quả hòa giải thành được ghi trong biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 01 tháng 8 năm 2022 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 01 tháng 8 năm 2022, cụ thể như sau:

Ông Huỳnh Văn T và bà Nguyễn Thị L có nghĩa vụ liên đới trả cho ông Phạm Văn K số tiền nợ thức ăn chăn nuôi gia súc còn thiếu là 289.957.000 đồng (Hai trăm tám mươi chín triệu chín trăm năm mươi bảy nghìn đồng). Thời hạn trả khi quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật.

Ông Phạm Văn K không yêu cầu tính lãi chậm trả đến thời điểm lập biên bản ghi nhận kết quả hòa giải.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

***Nơi nhận*:**
- Các đương sự;
- VKSND huyện MCN;
- Chi cục THADS H.MCN;
- TAND tỉnh Bến Tre;
- Lưu HS, VT.

THẨM PHÁN

Đã ký

Đỗ Thúy Hằng